

Bản án số: 39/2020/HS-ST

Ngày 27 - 4 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Chi và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Lập – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Tinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2020/TLHS-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Lương Ngọc A, sinh năm 1990 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Ngọc B và bà Mai Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 24/11/2011, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/12/2019 và chuyển tạm giam từ ngày 18/12/2019 đến nay; Có mặt.

*** Người làm chứng:** Anh Phạm Tiến D, sinh năm 1981; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 09/12/2019, tổ công tác Công an phường T, thành phố P làm nhiệm vụ tại khu vực đường T thuộc tổ dân phố B, phường T, thành phố P phát hiện Lương Ngọc A đang đi bộ cầm theo bình thủy tinh có cắm ống hút ở tay trái có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Ngọc A thả từ tay trái xuống đường 02 túi nilon thì bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ, kiểm tra bên trong 01 túi màu trắng có kẹp nhựa viền màu xanh bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, 01 túi màu trắng có kẹp nhựa viền màu xanh bên trong có 02 viên nén màu hồng và các mảnh viên nén màu hồng bị vỡ. Ngọc A khai nhận chất bột màu trắng và các viên nén màu hồng trong 02 túi

nilon trên là ma túy của Ngọc A cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Ngọc A, thu giữ vật chứng gồm:

- 02 túi nilon màu trắng đều có kẹp nhựa viền màu xanh, trong đó 01 túi có kích thước 3 x 3cm chứa chất bột màu trắng dạng cục, 01 túi có kích thước 1,5 x 1,5cm chứa 02 viên nén màu hồng và các mảnh viên nén màu hồng bị vỡ (được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01);

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đen (được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02); 01 bình thủy tinh màu trắng bên trong không có gì, một đầu phía trên có lỗ tròn bị vỡ cắm ống hút nước.

Ngày 09/12/2019, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Lương Ngọc A. Quá trình khám xét thu giữ:

- 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa, miệng túi có viền màu xanh bên trong có 07 viên nén màu hồng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX01); 05 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa, miệng túi có viền màu xanh, bên trong mỗi túi đều có chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX02), các vật chứng nêu trên thu trên giường tại phòng ngủ tầng 2;

- 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa, miệng túi có viền màu xanh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX03) thu trên móc màn trên giường tại phòng ngủ tầng 2;

- 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa, miệng túi có viền màu xanh bên trong chứa 15 viên nén màu hồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu KX04, thu trên mặt bàn tại phòng ngủ tầng 2.

Tại bản kết luận giám định số 214/PC09-MT ngày 13/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“- Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,036g, loại Heroine.

- Mẫu viên nén màu hồng và các mảnh viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,251g loại Methamphetamine;

- Mẫu viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu KX01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,703g loại Methamphetamine;

- Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu KX02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,716g loại Methamphetamine;

- Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu KX03 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,019g loại Methamphetamine;

- Mẫu viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu KX04 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,528g loại Methamphetamine”.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS-PL ngày 05/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Lương Ngọc A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 (Sau đây viết tắt là Bộ luật Hình sự).

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý trình bày luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay

đôi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Ngọc A từ 36 đến 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine và Methamphetamine hoàn trả sau giám định và 01 bình thủy tinh màu trắng; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lương Ngọc A đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với: biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 09/12/2019, tại tổ dân phố B, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Lương Ngọc A cất giữ trái phép 0,036 gam chất ma túy, loại Heroine và 0,251 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường T, thành phố P phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, Lương Ngọc A còn cất giữ trái phép tại chỗ ở của mình 2,966 gam chất ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội phạm ma túy thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nay lại phạm tội nghiêm trọng về ma túy thể hiện thái độ coi thường bất chấp pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích). Nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có thời gian tham gia quân đội, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

- Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân là lao động tự do, mục đích tàng trữ để sử dụng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Lương Ngọc A: Quá trình điều tra không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số Heroine, Methamphetamine đã thu giữ và người đã bán trái phép chất ma túy cho Lương Ngọc A. Do đó không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[7] Xử lý vật chứng:

- Đối với số Heroine và Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định là vật chứng của vụ án và 01 bình thủy tinh màu trắng là dụng cụ để bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar thu giữ của bị cáo, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Lương Ngọc A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Xử phạt bị cáo Lương Ngọc A 48 (Bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2019.

[3] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì được niêm phong mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01” số: 214/PC09-MT”. Tại mép dán mặt sau có các chữ ký của Đỗ Thị Hồng H, Trần Thị Thu H, 01 (một) chữ ký có đóng dấu chức danh Phó trưởng phòng Trung tá Nguyễn Thị Lan H, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

+ 01 (một) phong bì được niêm phong mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả KX01” số: 214/PC09-MT”. Tại mép dán mặt sau có các chữ ký của Đỗ Thị Hồng H, Trần Thị Thu H, 01 (một) chữ ký có đóng dấu chức danh Phó trưởng phòng Trung tá Nguyễn Thị Lan H, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

+ 01 (một) phong bì được niêm phong mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả KX02” số: 214/PC09-MT”. Tại mép dán mặt sau có các chữ ký của Đỗ Thị Hồng H, Trần Thị Thu H, 01 (một) chữ ký có đóng dấu chức danh Phó trưởng phòng Trung tá Nguyễn Thị Lan H, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

+ 01 (một) phong bì được niêm phong mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả KX03” số: 214/PC09-MT”. Tại mép dán mặt sau có các chữ ký của Đỗ Thị Hồng H, Trần Thị Thu H, 01 (một) chữ ký có đóng dấu chức danh Phó trưởng phòng Trung tá Nguyễn Thị Lan H, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

+ 01 (một) phong bì được niêm phong mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả KX04” số: 214/PC09-MT”. Tại mép dán mặt sau có các chữ ký của Đỗ Thị Hồng H, Trần Thị Thu H, 01 (một) chữ ký có đóng dấu chức danh Phó trưởng phòng Trung tá Nguyễn Thị Lan H, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

+ 01 (một) bình thủy tinh màu trắng, bên trong không chứa đồ vật tài sản gì, một đầu phía trên có lỗ tròn bị vỡ.

- Trả lại bị cáo Lương Ngọc A: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar, màu đen, loại có bàn phím bấm, số IMEI: 352310024374495. Nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 06/3/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lương Ngọc A phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- QCSĐT CA TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an TP Phủ Lý;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh